

- $t/2a$: thời gian **bán hấp thu** vào **tuần hoàn**
- $t/2b$: thời gian **bán thải trừ** ra khỏi HT

- Trong điều trị, thường dùng $t/2b$ (thường chỉ nói là $t/2$)

• **Công thức**

$$t/2 = \ln 2 \cdot \frac{V_d}{CL}$$

• $t/2$ **phụ thuộc CL**

khi CL thay đổi, cần chỉnh

- **Dose**
- **khoảng cách giữa các liều** (dựa vào $t/2$)

CL / V_d : tốc độ thải trừ

- **Css**: **nồng độ hằng định** trung bình của thuốc sau **nhiều lần dùng thuốc** (**steady state**)

$$C_{ss} = \frac{F \cdot D}{CL \cdot t}$$

LT: đạt được C_{ss} khi V thải trừ = V hấp thu

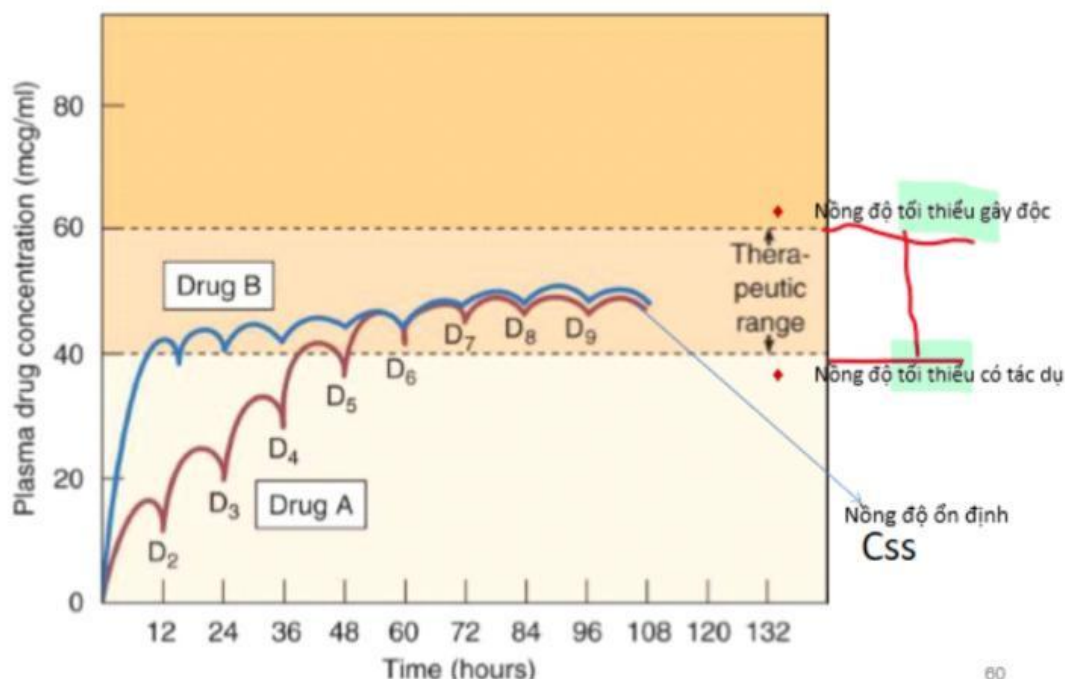
Thực tế rất khó để đạt được C_{ss} vì cơ thể luôn biến động chứ không có cái gì hằng định cả

• **Tính khoảng cách giữa các liều** dựa vào $t/2$



- $t/2 < 6h$
 - thuốc có thể cho liều cao (**thuốc ít độc**)
→ **cho liều cao**
 - thuốc không thể cho liều cao (**heparin, insulin**)
→ **truyền TM liên tục** hoặc dùng **dạng giải phóng chậm**
- $6h < t/2 < 24h$
 - khoảng cách giữa các liều đúng = $t/2$
- $t/2 > 24h$
 - chỉ dùng **1 lần 1 ngày**

- **5 lần $t/2$** : C_p đạt trạng thái **ổn định** (C_{ss})
- **7 lần $t/2$** : coi như thuốc **thải trừ hoàn toàn**



- Thuốc có khoảng điều trị hẹp cần **định lượng C_p thuốc tự do** để duy trì nồng độ ổn định